

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 19-12-2022

V/v “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lil; bà Đỗ Kim Phụng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 466/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp CĐ, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Võ Mỹ L1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp CĐ, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị L vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh L1 có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/8/2022, trong quá trình tố tụng chị Võ Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh L1 chung sống vào năm 1997 trên tinh thần tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đến Ủy ban nhân dân xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn ngày 23/12/2003.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, có 02 người con chung. Tuy nhiên, gần đây vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau, cuộc sống luôn căng thẳng không hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Vợ chồng đã

sống ly thân 03 năm và không thể hòa giải mâu thuẫn. Mâu thuẫn giữa chị và anh L1 đã trầm trọng, tiếp tục chung sống không hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Chị và anh L1 có 02 người con là Võ Hoàng A, sinh ngày 24/12/1998 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết; người con Võ Hoàng K, sinh ngày 26/02/2008 sống cùng anh L1, khi ly hôn chị đồng ý giao con cho anh L1 nuôi, không đặt ra cấp dưỡng.

Về tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết.

Anh Võ Mỹ L1 trình bày trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa:

Về hôn nhân: Anh thống nhất với chị L về hôn nhân. Trong thời gian chung sống anh chị có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là chị L đi làm không cho anh hay và có mối quan hệ với người khác nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng sống ly thân đã 03 năm, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không gặp để hòa giải mâu thuẫn. Nay chị L yêu cầu ly hôn anh cũng đồng ý.

Về con: Anh và chị L có 02 người con là Võ Hoàng A, sinh ngày 24/12/1998 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết; người con Võ Hoàng K, sinh ngày 26/02/2008 đang sống cùng anh, khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 1997, chị L và anh L1 tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Chị L yêu cầu ly hôn anh L1 đồng ý, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L với anh L1.

Về con: Người con Võ Hoàng A, sinh ngày 24/12/1998 đã thành niên nên không xem xét; người con Võ Hoàng K, sinh ngày 26/02/2008 sống cùng anh L1, khi ly hôn anh chị thống nhất giao cho anh L1 nuôi dưỡng nên ghi nhận. Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở. Anh L1 không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Võ Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Võ Mỹ L1, anh L1 có địa chỉ cư trú tại ấp CĐ, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị L.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. *Về hôn nhân*: Năm 1997, chị L và anh L1 tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị L và anh L1 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay chị L xác định mâu thuẫn giữa chị và anh L1 đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa anh chị không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân 03 năm, trong khoảng thời gian sống ly thân anh chị không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Hiện nay chị L yêu cầu ly hôn, anh L1 đồng ý, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L với anh L1.

[2.2]. *Về con*: Xét thấy người con Võ Hoàng A, sinh ngày 24/12/1998 đã thành niên nên không xem xét; người con Võ Hoàng K, sinh ngày 26/02/2008 đang sống cùng anh L1, khi ly hôn chị L và anh L1 thống nhất giao con cho anh L1 nuôi, ngoài ra nguyện vọng của trẻ Võ Hoàng K muốn sống cùng anh L1 nên giao cho anh L1 nuôi là phù hợp. Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở.

Anh L1 không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[2.3]. *Về tài sản*: Chị L và anh L1 không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. *Về án phí*: Chị L nộp 150.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị L với anh Võ Mỹ L1.

2. *Về con*: Giao người con Võ Hoàng K, sinh ngày 26/02/2008 cho anh Võ Mỹ L1 tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Võ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở. Anh Võ Mỹ L1 không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Người con Võ Hoàng A đã thành niên nên không xem xét.

3. *Về tài sản*: Chị Võ Thị L và anh Võ Mỹ L1 không yêu cầu nên không xem xét.

4. *Về án phí sơ thẩm hôn nhân*: Chị Võ Thị L nộp 150.000 đồng, chị Võ Thị L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009426 vào ngày 03/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí 150.000 đồng, còn lại 150.000 đồng được hoàn trả cho chị Võ Thị L.

Án xử công khai, anh Võ Mỹ L1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Võ Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã LĐT;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm